TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOA LƯ** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 44/2023/QĐST-HNGĐ	*Hoa Lư, ngày 25 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2023/TLST – HNGĐ, ngày 28 tháng 8 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1993

- Bị đơn: Anh Nguyễn Anh Tn, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 357; Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Tn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tài L, sinh ngày 21/5/2019 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo Q, sinh ngày 20/5/2022 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Nguyễn Ngọc Phương I, sinh ngày 24/4/2014 cho anh Nguyễn Anh Tn trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Tn, chị T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau.

Chị Nguyễn Thị T, anh Nguyễn Anh Tn có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở và không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần các bên có quyền đề nghị thay đổi nuôi con chung.

2.2 Về tài sản chung; Công nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Anh Tn đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn theo quy định của pháp luật là 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0002328 ngày 28/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Chị T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phuc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hàn án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND hyện Hoa Lư;
- Chi cục THADS huyện Hoa Lư;
- UBND xã Ninh An;
- Các đương sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Kim Oanh